

## KẾ HOẠCH

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS  
NOONG HẾT GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 VÀ TẦM  
NHÌN ĐẾN NĂM 2025

## **KẾ HOẠCH**

### **CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS NOONG HỆT**

### **GIAI ĐOẠN 2016 – 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025**

Trường THCS Noong Hẹt được tái thành lập theo Quyết định số 1024/QĐ-UBND, ngày 17/8/2000 của UBND huyện Điện Biên. Nhà trường có nhiệm vụ phổ cập THCS trên địa bàn 27 thôn bản trên địa bàn xã. Sau 15 năm thành lập đến nay, Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, chất lượng giáo dục ngày càng được khẳng định vững chắc, nhà trường đã duy trì bền vững công tác Phổ cập GD THCS và được công nhận trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2001-2010. Cùng với thành tích của nhà trường đã góp phần vào thắng lợi chung của ngành giáo dục huyện Điện Biên.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng kế hoạch chiến lược của Trường THCS Noong Hẹt là một định hướng cho sự phát triển bền vững về việc nâng cao chất lượng toàn diện của nhà trường.

#### **I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG**

##### **1.1. Đặc điểm tình hình**

##### **1.1.1. Môi trường bên trong**

##### **a, Điểm mạnh.**

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường: 49; trong đó: BGH: 3, giáo viên: 43, nhân viên: 4.

- Trình độ chuyên môn:  $43/49 = 87,7\%$  có trình độ đạt chuẩn; trong đó có 32/49 đ/c GV trình độ trên chuẩn đạt 65%

- Đội ngũ BGH: Gồm 3 đ/c ; trong đó có trình độ trên chuẩn:  $3/3 = 100\%$ ; 1 đ/c có trình độ TC Lý luận, 01 đang học TCTL. BGH đã có thời gian làm công tác giảng dạy và công tác quản lý trường học trên 10 năm trở lên. BGH hằng năm đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sát với tình hình giáo dục của nhà trường và mục tiêu của ngành.

- Đội ngũ giáo viên: Đủ về số lượng và cơ cấu môn học, đội ngũ trẻ, có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 30/43 đ/c đạt 69,7%; 100% có trình độ tin học A trở lên và có kỹ năng sử dụng vi tính trong soạn giảng và sử dụng trình chiếu trong giảng dạy.

- Chất lượng đội ngũ: Có 2 giáo viên đạt danh hiệu GVG cấp tỉnh, 12 giáo viên đạt danh hiệu GVG cấp huyện. Nhiều đ/c có kinh nghiệm trong công tác giáo dục, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà

trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Chất lượng giáo dục hằng năm được ổn định đã giữ vững được chất lượng trường chuẩn Quốc gia. Tỷ lệ duy trì số lượng hằng năm đạt 99,5%

Chất lượng học sinh năm học 2014-2015

Năm Học	T.Số HS	Hạnh kiểm								Học lực							
		Tốt		Khá		TB		Yếu		Giỏi		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
2014 - 2015	504	331	65,6	142	28,2	29	5,9	2	0,3	80	15,8	220	43,6	154	30,7	49	9,7

+ Thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9: 01 giải ba, 04 giải Khuyến khích.

+ Công nhận tốt nghiệp: 126/126 = 100%

- Cơ sở vật chất trường học được kiên cố hóa

+ Phòng học cấp III: 11 (phòng học 2 tầng)

+ Phòng Bộ môn: 06

+ Phòng Thư viện: 01

+ Phòng tin học: 01

*Các Phòng làm việc*

+ Phòng hiệu trưởng: 01

+ Phòng hiệu phó: 01

+ Phòng đoàn đội : 01

+ Phòng y tế học đường: 01

+ Phòng truyền thống: 01

+ Phòng họp hội đồng: 01

+ Nhà để xe: 2 (Riêng cho giáo viên và học sinh )

+ Nhà vệ sinh học sinh: 01 (Riêng cho học sinh nam và học sinh nữ)

+ Nhà vệ sinh giáo viên: 01 ( Riêng cho GV Nam, Nữ)

*Thiết bị, đồ dùng dạy học:*

+ Bộ thí nghiệm các bộ môn: 08 bộ dùng cho 04 khối

+ Máy chiếu Projecte: 4 chiếc; máy tính văn phòng phục vụ quản lý: 07 chiếc  
máy tính phục vụ học sinh học: 14 máy

**b, Điểm hạn chế.**

**- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:**

Việc đổi mới phương pháp còn lúng túng, khai thác sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả chưa cao. Trong quá trình dạy học nhiều giáo viên chưa tổ chức hiệu quả việc phát huy tính chủ động tích cực của học sinh, chưa dạy bám sát đối tượng nên chất lượng của lớp chưa đồng đều.

Việc sử dụng tin học trong dạy học đôi khi còn mang nặng tính hình thức biểu diễn nên làm giảm trọng tâm của bài dạy. Hình thức đọc chép, nhìn chép vẫn còn khá phổ biến.

Việc đánh giá chất lượng giáo dục đôi lúc còn mắc bệnh thành tích nên kết quả dạy học so với các kì thi chưa tương xứng.

Việc đổi mới phương pháp còn lúng túng, khai thác sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả chưa cao. Trong quá trình dạy học nhiều giáo viên chưa tổ chức hiệu quả

việc phát huy tính chủ động tích cực của học sinh, chưa dạy bám sát đối tượng nên chất lượng của lớp chưa đồng đều.

Việc sử dụng tin học trong dạy học đôi khi còn mang nặng tính hình thức, biểu diễn nên làm giảm trọng tâm của bài dạy. Hình thức đọc chép, nhìn chép vẫn còn khá phổ biến.

Việc đánh giá chất lượng giáo dục đôi lúc còn mắc bệnh thành tích nên kết quả dạy học so với các kì thi chưa tương xứng.

#### **- Chất lượng học sinh:**

Do địa bàn còn có các tệ nạn XH nên ảnh hưởng không nhỏ tới việc giáo dục học sinh đạo đức học sinh, một số gia đình chưa quan tâm đến việc học tập của con em, còn coi đó là trách nhiệm của nhà trường. Hiện tượng HS đi học chưa chuyên cần vẫn còn.

Chất lượng học chưa đồng đều ở các khối lớp, tỷ lệ học sinh yếu vẫn còn; ý thức học tập, việc tu dưỡng ở một bộ phận học sinh.

Tỷ lệ học sinh khá giỏi cao nhưng không ổn định nhất là HS đạt giải trong kì thi HSG cấp huyện cấp tỉnh; học sinh lớp 9 được công nhận tốt nghiệp dự thi vào các trường chuyên, trường THPT chất lượng điểm thi còn thấp.

#### **- Cơ sở vật chất:**

Chưa đồng bộ. Phòng học bộ môn chưa đạt chuẩn, thiếu trang thiết bị, các phòng chức năng xuống cấp, còn thiếu: phòng nghe nhìn, phòng nghiên cứu khoa học, nhà tập đa năng, phòng chờ cho giáo viên.

Các phòng chức năng còn là nhà tạm đã xuống cấp

Thiết bị đồng bộ đã cấp qua nhiều năm sử dụng nên đã khấu hao, hoặc thiếu chính xác trong thực hiện thí nghiệm khoa học (môn Vật lí, môn Hóa, Môn Sinh)

### **1.1.2. Môi trường bên ngoài**

#### **a, Thời cơ.**

Trường THCS Noong Hẹt nằm ở khu vực phía Nam lòng chảo, là nơi thuận lợi cho việc giao lưu buôn bán thương nghiệp và có Thành Hoàng Bản Phủ là điểm du lịch, đời sống kinh tế của nhân dân tương đối ổn định. Là điều kiện thuận lợi để phát triển giáo dục.

Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo của UBND huyện, phòng GD&ĐT, sự quan tâm cấp ủy, chính quyền địa phương và Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh trong công tác phối hợp.

Nhận thức của nhân dân về công tác giáo dục đã có chuyển biến đáng kể, đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện, tỉ lệ hộ nghèo đã giảm xuống dưới 14% nên việc đầu tư cho con em đi học ngày càng được đồng đều hơn.

Trình độ đội ngũ ngày càng được nâng cao. Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt.

Nhân dân có truyền thống hiếu học và tỉ lệ duy trì số lượng hằng năm ổn định ở mức 99,5%. Chất lượng giáo dục được giữ vững.

Việc triển khai các cuộc vận động đã làm thay đổi nhận thức tư tưởng và trách nhiệm nghề nghiệp đối với CB-GV.

Cơ sở vật chất đã đáp ứng một phần nhu cầu phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường

Đã có sự tín nhiệm của xã hội, cha mẹ học sinh và học sinh đối với nhà trường. Nhu cầu về học tập và giáo dục của xã hội ngày càng tăng.

**b, Thách thức:**

- Một bộ phận cha mẹ học sinh còn ỷ lại, trông chờ vào Nhà nước và các tổ chức xã hội, việc huy động kinh phí XHH GD hàng năm còn ít nên chỉ đủ sửa chữa nhỏ về Cơ sở vật chất như phòng học, chưa mua sắm bổ sung được trang thiết bị, đồ dùng phục vụ cho việc dạy và học.

- Môi trường xã hội xung quanh ảnh hưởng không nhỏ đến tư tưởng học tập của các em: các quán Internet, trò chơi điện tử thiếu sự kiểm soát chặt chẽ của các cơ quan chức năng nên vẫn còn một số học sinh trốn học đi chơi điện tử.

- Văn hoá xã hội phát triển chưa đồng đều ở các thôn bản, thanh thiếu niên: thiếu điểm vui chơi tập thể, các tổ chức đoàn thể ở nông thôn hoạt động chưa thường xuyên nên chưa thu hút được học sinh.

- Chất lượng giáo dục ngày càng đòi hỏi cao và bền vững

- Trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục (như Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ trong giao tiếp, khả năng sáng tạo) của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi phải đạt được chuẩn so với quy định của Bộ GD&ĐT cũng như so với các trường THCS trong khu vực và trong huyện.

- Nhu cầu về cơ sở vật chất trang thiết bị hiện đại để đáp ứng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận khu vực.

**1.2. Xác định các vấn đề ưu tiên.**

Tăng cường quản lý đội ngũ, xây dựng đội ngũ đủ về số lượng, đảm bảo về cấu bộ môn, đảm bảo chất lượng giảng dạy; tỷ đạt trên chuẩn cao, phấn đấu đến năm 2020 có 100% giáo viên có trình độ đại học, 100% cán bộ quản lý có trình độ Trung cấp chính trị và Quản lý nhà nước.

Tích cực cải tiến, đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.

Tăng cường công tác quản lý giáo dục học sinh. Làm tốt công tác kết hợp Dạy chữ - Dạy người - Dạy nghề. Ngày càng nâng tỷ lệ học sinh khá giỏi, giảm tỷ lệ yếu kém. Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, phấn đấu trở thành trường uy tín về chất lượng, giữ vững trường THCS đạt chuẩn quốc gia.

Xây dựng môi trường Xanh - Sạch - Đẹp, “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, trường học an toàn; tổ chức tốt các hoạt động vui chơi tập thể và các hoạt động ngoại khoá cho học sinh.

Từng bước tu bổ, nâng cấp hoàn thiện về cơ sở vật chất, xây mới một phòng chức năng còn thiếu.

Đạt chuẩn các chỉ tiêu đánh giá chất lượng trường THCS theo qui chế BGD&ĐT

**II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

**1. Sứ mệnh.**

Tạo dựng được môi trường học tập nhằm giáo dục cho học sinh có tinh thần vượt khó, có kỷ cương, nề nếp có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều

ơ hội phát triển tài năng, tư duy, sáng tạo. Phần đầu là người công dân có ích, học để sống, làm việc, phục vụ quê hương, đất nước.

## **2. Tâm nhìn.**

Là trường học sinh có truyền thống hiếu học, chất lượng giáo dục toàn diện ngày càng nâng cao, có nhiều thế hệ học sinh thi đỗ vào trường Lê Quý Đôn và các trường Đại học, cao đẳng. Là địa chỉ tin cậy của các bậc cha mẹ học sinh gửi gắm con em.

## **3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.**

- Tinh đoàn kết, kỉ luật
- Tính trung thực
- Sự hợp tác thân thiện
- Khát vọng vươn lên

# **III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.**

## **1. Mục tiêu.**

Xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục cao, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

## **2. Chỉ tiêu.**

### **2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.**

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 70%.

- 100% Giáo viên và nhân viên biết sử dụng máy tính trong soạn bài, giảng dạy và công tác quản lý.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 25%.

- Có trên 30% cán bộ quản lý và giáo viên đạt trình độ đại học, trong đó Ban Giám hiệu đều có trình độ Đại học.

### **2.2. Học sinh**

- Qui mô: + Lớp học: 19 đến 20 lớp.

+ Học sinh: từ 500 đến 550 học sinh.

- Chất lượng học tập:

+ Tổ chức tốt mô hình lớp học 2 buổi/ngày, tiến tới năm 2020 có 50% số lớp được học 2 buổi, tổ chức tuyển chọn đội tuyển HSG dự thi các cấp, hàng năm đạt từ 10-12 em HSG cấp huyện; 8-10 em đạt HSG cấp tỉnh.

- Tổ chức phụ đạo HS yếu kém để nâng chất lượng đại trà lên đạt mặt bằng chung so với các trường trong khu vực.

+ Trên 50% học lực khá, giỏi (10% học lực giỏi)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu dưới 5%

+ Thi học sinh giỏi cấp huyện đạt 10 giải, cấp tỉnh lớp 9: 8 giải trở lên.

+ Xét công nhận TN THCS đạt 96% trở lên.

+ Duy trì bền vững PCGD THCS từ 88-90% người trong độ tuổi 15-18

TN THCS

+ Duy trì số lượng học sinh đạt 99,5% trở lên

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.

+ Chất lượng hạnh kiểm: 90% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

### **2.3. Cơ sở vật chất.**

- Tham mưu với các cấp để xây dựng đủ phòng học cho 1 ca vào năm 2015.

- 100% Phòng học bộ môn được trang bị các thiết bị đạt chuẩn và hiện đại.
- Phòng đọc thư viện, phòng truyền thống, phòng họp trực tuyến được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.
- Nâng cấp phòng chức năng gồm 10 phòng để đảm bảo yêu cầu làm việc cụ thể của BGH, các đoàn thể...
- Xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp”, trường học an toàn.

#### **IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG.**

##### **1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.**

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

Tổ chức dạy học phù hợp với đối tượng, bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng. Đảm bảo chương trình cơ bản. Thực hiện nghiêm túc cuộc vận động hai không.

Thực hiện nghiêm túc cuộc vận động hai không và đánh giá kiểm định chất lượng. Phân loại học sinh để tổ chức bồi dưỡng phụ đạo nhằm giúp HS đạt chuẩn kiến thức cấp học.

Đổi mới các hoạt động giáo dục, lồng ghép giáo dục đạo đức thông qua các môn văn hóa, các cuộc vận động hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Phối hợp các lực lượng giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội nhằm:
  - + Tạo điều kiện cho trẻ đến trường, yên tâm học tập;
  - + Ý thức giác ngộ về quyền lợi, nghĩa vụ học tập;
  - + Giáo dục động cơ và thái độ học tập, tinh thần ham học hỏi và ý chí vươn lên trong học tập;

+ Quản lý việc học tập của học sinh ở trường cũng như ở nhà.

- Phân loại triệt để học sinh để bồi dưỡng phụ đạo đảm bảo 100% đạt chuẩn và trên chuẩn về kiến thức, kỹ năng các môn học, phân hóa và định hướng nghề nghiệp cho học sinh,....

- Phối hợp các lực lượng giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội nhằm:
  - + Tạo điều kiện cho trẻ đến trường, yên tâm học tập;
  - + Ý thức giác ngộ về quyền lợi, nghĩa vụ học tập;
  - + Giáo dục động cơ và thái độ học tập, tinh thần ham học hỏi và ý chí vươn lên trong học tập;

+ Quản lý việc học tập của học sinh ở trường cũng như ở nhà.

Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường, địa phương, đất nước; các cuộc thi các môn Văn hóa, thi năng khiếu, thi Văn nghệ, thể thao... để thu hút học sinh vào hoạt động hiệu quả.

##### **2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.**

Tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, thực hiện nghiêm túc pháp luật, Luật giáo dục, điều lệ nhà trường. Thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành.

Tập trung xây dựng môi trường dân chủ, kỉ cương, trách nhiệm và thân thiện.

Phát huy tốt vai trò của các tổ chức đoàn thể. Động viên khen thưởng tập thể, cá nhân kịp thời. Kiên quyết xử lý các tập thể, cá nhân vi phạm về phẩm chất. Đạo đức lối sống và vi phạm chuyên môn, kỉ luật lao động.

Không ngừng nâng cao chất lượng bồi dưỡng chuyên môn, tổ chức tốt việc tự học, tự bồi dưỡng, tích cực đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Đánh giá đúng thực chất chất lượng giáo dục, hiệu quả đào tạo tại cơ sở, có những biện pháp khả thi nâng cao chất lượng giáo dục. Đặc biệt chú ý dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng, chuẩn hóa các hoạt động dạy học, quy trình và tiêu chí đánh giá.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra, thẩm định và tự thẩm định trường chuẩn quốc gia đã được công nhận

Cùng với tổ chức Công đoàn, đảm bảo đủ, kịp thời chế độ chính sách cho CB-GV-NV. Tham mưu với các cấp để có kinh phí hỗ trợ cho công tác dạy học và các chế độ đãi ngộ để động viên CB-GV.

Thực hiện nghiên túc việc kiểm tra đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục. Thực hiện đánh giá Hiệu trưởng, đánh giá CB-GV theo chuẩn nghề nghiệp và đánh giá CB-GV theo chỉ thị 06/CT-BBT

### **3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**

Tiếp tục tham mưu với địa phương, Hội cha mẹ HS để huy động nguồn XHH GD góp phần cải tạo cảnh quan môi trường, tu sửa trường lớp xanh – sạch – đẹp.

Tham mưu với ngành để hỗ trợ kinh phí xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng để đến năm 2020 có 50% số lớp được học 2 buổi/ngày.

Xây dựng các phòng học chức năng, phòng học bộ môn đúng chuẩn. Phòng thí nghiệm, các phòng thực hành bộ môn Vật lý, Sinh học, Hóa học, phòng Tin học,... đạt chuẩn theo quyết định số 37/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 16/7/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Phòng học tiếng, phòng nghe nhìn đạt chuẩn

Khu phục vụ học tập: thư viện đúng chuẩn, phòng truyền thống, khu luyện tập thể dục thể thao, phòng làm việc của Công đoàn, Đoàn TNCS HCM, Đội TNTPHCM đúng theo quy định.

Tập huấn cho 100% CBQL-GV về sử dụng thiết bị đồ dùng, kĩ năng sử dụng Internet để sử dụng CNTT vào dạy học.

100% GV thường xuyên sử dụng thiết bị đồ dùng, phòng bộ môn hiệu quả.

Khuyến khích CB-GV làm thêm đồ dùng dạy học. Tổ chức thi sử dụng đồ dùng, thi làm đồ dùng, thi sử dụng giao án trình chiếu để nâng cao hiệu quả bài dạy.

Tiếp tục tham mưu với Địa phương mở rộng diện tích sân chơi, bãi tập. Tôn tạo mặt bằng và bổ xung thiết bị tập luyện.

Quản lý chặt chẽ, hiệu quả tài sản, thiết bị. Hằng năm kiểm kê đánh giá, thanh lý và làm nhu cầu bổ sung để đảm bảo nhu cầu tối thiểu cho dạy-học.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán, nhân viên thiết bị.

### **4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.**

100% CB-GV có trình độ tin học A trở lên. Phần đầu đến năm 2020 có 50% CB-GV có trình độ B, 10% có trình độ C.



100% CB-GV ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy; xây dựng kho tư liệu điện tử thư viện điện tử của nhà trường. Xây dựng ngành hàng để kiểm tra, quản lý nhân sự, quản lý HS, thống kê, quản lý tài chính,... trên máy vi tính.

Sử dụng CNTT qua hộp thư điện tử của trường, của cá nhân, trao đổi thông tin qua mạng để đảm bảo về thời gian, tiết kiệm.

Kết nối Internet, nối mạng LAN các máy của nhà trường để CB-GV có điều kiện khai thác, sử dụng vào dạy - học.

Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, tập huấn sử dụng các phần mềm và thống kê, quản lý thuộc lĩnh vực giáo dục cho 100% CB-GV.

Phấn đấu đến năm 2020 có 50% số HS được học tin học cấp học theo chương trình của BGD&ĐT.

Thường xuyên bảo dưỡng định kỳ để các máy tính được sử dụng thường xuyên.

### **5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.**

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền đối với các cơ quan đoàn thể trong việc triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng hệ thống trường chuẩn quốc gia.

Tích cực tham mưu với UBND, Hội cha mẹ HS để tuyên truyền vận động đóng góp XHH nhằm tôn tạo cảnh quan trường lớp. Mở rộng hoạt động của Hội khuyến học, các quỹ khuyến học, quỹ bảo trợ giáo dục, khuyến khích các cá nhân và các tổ chức xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục.

Mở rộng và tăng cường các mối quan hệ của nhà trường với các ngành ở địa phương, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, tạo điều kiện cho xã hội có thể đóng góp xây dựng cơ sở vật chất cho giáo dục. Đặc biệt là sự phối hợp của gia đình với nhà trường trong các hoạt động giáo dục và trong học tập của học sinh. Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, học sinh tích cực, sự đóng góp của nhân dân trong việc thực hiện kế hoạch.

- Quản lý hiệu quả các nguồn kinh phí.
- Phối hợp với các lực lượng trên địa bàn để vận động, duy trì số trẻ trong độ tuổi ra lớp đảm bảo duy trì bền vững công tác PCGD THCS.
- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, CNV.
- Thực hiện nghiêm túc công khai trong giáo dục.
- Xây dựng nhà trường thực sự trở thành trung tâm văn hóa, môi trường giáo dục lành mạnh. Nhà trường thực sự là địa chỉ tin cậy của cấp ủy, chính quyền và của các bậc phụ huynh trong xã.

### **6. Xây dựng thương hiệu**

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với cán bộ giáo viên của nhà trường. Đội ngũ có phẩm chất chính trị, có đạo đức nghề nghiệp và là tác gương đạo đức, tự học và sáng tạo. Có trình độ đạt chuẩn, có tay nghề vững vàng giảng dạy có chất lượng. Tỷ lệ giáo viên giỏi các cấp ngày càng cao và khẳng định uy tín trước các cấp quản lý, phụ huynh và học sinh.

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của XH đối với chất lượng giáo dục của HS: Nhà trường là môi trường thân thiện, không có ma túy, không có tệ nạn xã hội

Học sinh được giáo dục toàn diện. Chất lượng giáo dục không ngừng được nâng cao. Là ngôi trường có tỉ lệ học sinh thi đạt vào trường chuyên Lê Quý Đôn và các trường THPT cao so với các trường cùng khu vực.

- Nhà trường có chất lượng, có môi trường lành mạnh, Cơ sở vật chất khang trang có khả năng thu hút học sinh trong xã và các vùng lân cận đăng ký được học tập.

## **V. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.**

### **1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:**

Kế hoạch chiến lược của Nhà trường đã được BGH, các đoàn thể xây dựng và thông qua Hội nghị CB-VC của trường, Thông qua Đảng ủy, UBND xã và Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh thảo luận, thống nhất đưa vào chương trình hành động giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2025.

Kế hoạch được trình với Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên phê duyệt và được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh nhà trường triển khai thực hiện.

### **2. Tổ chức thực hiện:**

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược (Chi bộ, BGH, các tổ chức đoàn thể trường học, tổ chuyên môn) trực tiếp là Hiệu trưởng chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường thông qua Hội nghị CB-VC hằng năm.

Kế hoạch chiến lược được cụ thể hóa bằng kế hoạch năm học.

Hàng kì, hàng năm kiểm tra tiến độ và hiệu quả của việc thực hiện kế hoạch, có đánh giá, điều chỉnh phù hợp để đạt được mục tiêu.

### **3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

- Giai đoạn 1: Từ năm 2015 – 2017

Xây dựng kế hoạch, thông qua kế hoạch, giao nội dung cụ thể cho từng tổ khối, cá nhân thực hiện.

Tổ chức tuyên truyền, giao chỉ tiêu phấn đấu về chất lượng đội ngũ, chất lượng học sinh. Đặc biệt quan tâm đến chất lượng giáo viên giỏi, học sinh giỏi.

Giữ vững các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2010-2020

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các cuộc vận động và tổ chức hiệu quả phong trào thi đua “xây dựng , trường học thân thiện”.

Xây dựng cảnh quan trường lớp Xanh-sạch –đẹp, trường học an toàn. Giáo dục kĩ năng sống cho HS,

- Giai đoạn 2: Từ năm 2017 - 2020

Tham mưu nguồn lực để xây dựng thêm phòng học văn hóa, đủ phòng học cho 1ca, phấn đấu có 50% lớp được học 2 buổi/ngày. Hoàn thiện sân chơi, bãi tập

Đầu tư 100% phòng bộ môn theo hướng chuẩn hóa.

Nâng chất lượng đội ngũ GVG các cấp lên 70%, HSG các cấp đạt 55-60%, giảm tỉ lệ HS yếu kém xuống dưới 3%. Xét TN THCS đạt 98% trở lên

- Giai đoạn 2020-2025

Hoàn thiện CSVC nhà trường. Phấn đấu có đủ phòng học, phòng chức năng , phòng bộ môn theo hướng hiện đại.

CB-GV có kỹ năng sử dụng thành thạo CNTT, 100% GV có trình độ ch  
và trên chuẩn.

Chất lượng học sinh: Xếp Khá giỏi: 60% trở lên. Tỷ lệ HS yếu kém g  
xuống dưới 2%

Phần đầu đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ II

#### **4. Đối với Hiệu trưởng:**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo v  
CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch tr  
từng năm học.

#### **5. Đối với các Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai t  
phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.  
xuất những giải pháp để thực hiện.

#### **6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:**

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện  
hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để t  
hiện kế hoạch.

#### **7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, NV**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây d  
kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế h  
theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

### **VI. KIẾN NGHỊ**

#### **1. Đối với tỉnh**

#### **2. Đối với huyện**

Đầu tư kinh phí xây dựng thêm 8 phòng học, 8 phòng chức năng, bổ s  
kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học

#### **3. Đối với phòng GD&ĐT:**

Tham ưu với BND huyện bổ xung kinh phí xây dựng trường.

Kế hoạch chiến lược 5 năm (2016 - 2020) đặt ra cho toàn trường TH  
Noong Hẹt những điều kiện, thời cơ thuận lợi nhưng cũng không ít khó kh  
trường rất mong nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của quý cấp trên và  
biệt sự đồng thuận, quyết tâm thực hiện của cán bộ, giáo viên, nhân viên và  
sinh toàn trường để cùng nhau thực hiện thắng lợi kế hoạch chiến lược đã đề ra.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Khoa**